



Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 01/03/2024)	1,266.8
Khối lượng hợp đồng	182,964
VN30 (Giá đóng cửa – 01/03/2024)	1,267.07
Khối lượng	277,677,296
Chênh lệch VN30F1M & VN30	-0.27

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- TTCK Việt Nam tăng điểm dưới tác động tích cực của các nhóm bất động sản, chứng khoán với thanh khoản giảm.
- Các HĐTL tăng điểm cùng chiều với diễn biến của thị trường cơ sở. Chênh lệch giữa F2403 và VN30 mở cửa tại -2.95 điểm, sau đó biến động quanh mức -1.16 điểm toàn phiên, đóng cửa tại -0.2699 điểm. Khối lượng giao dịch giảm.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Thị trường tiếp tục giữ trạng thái giằng co khi bước vào phiên giao dịch cuối tuần. Biên dao động trong phiên khá hẹp nhưng thị trường được hỗ trợ và khởi sắc nhẹ khi về cuối phiên giao dịch. Kết phiên, VN30-Index tăng 1,32 điểm (+0,1%), đóng cửa tại 1.267,07 điểm. Thanh khoản khớp lệnh giảm với 256,5 triệu cổ phiếu.

Nhóm VN30 tăng 1,32 điểm (+0,1%), đóng cửa tại 1.267,07 điểm. Trong nhóm, có 19 mã giữ được sắc xanh như GVR (+1,9%), FPT (+1,7%), STB (+1,3%), VHM (+1,3%), BID (+0,9%) ... Ngược lại, có 7 mã giảm giá như VPB (-1,3%), TCB (-0,8%), VNM (-0,7%), ACB (-0,7%), MBB (-0,6%) ... Với diễn biến chậm lại của thị trường, nhóm vốn hóa có trạng thái giằng co nhưng sắc xanh được lan tỏa ra các nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ. Nhóm Chứng khoán, nhóm Vận tải – kho bãi, nhóm Xây dựng, nhóm Bất động sản ... cùng với một số cổ phiếu đơn lẻ có diễn biến sôi động và tăng giá khá tích cực. Nhóm Ngân hàng và nhóm Thép tiếp tục chứng lại sau giai đoạn hỗ trợ thị trường.

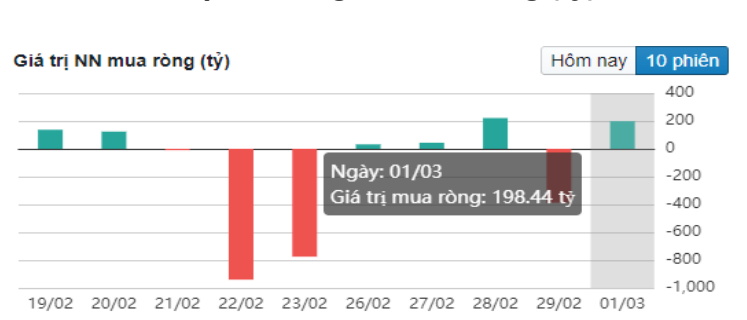
Khối ngoại quay lại mua ròng trên sàn HOSE, với giá trị 200,8 tỷ đồng. Trong đó, họ mua nhiều tại MWG (+139,1 tỷ), SSI (+128,9 tỷ), VIX (+127,8 tỷ), STB (+107,5 tỷ), GEX (+85,6 tỷ) ... Ở chiều ngược lại, họ bán mạnh tại FUEVFVND (-197,9 tỷ), VNM (-135 tỷ), HPG (-89 tỷ), VHM (-41,2 tỷ), FRT (-40,8 tỷ) ...

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài



Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)



Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- VN30-Index mở tại mức 1267.31, tiếp đến chùng về khu vực 1262, hồi lên vùng 1266, sau đó lực bán xuất hiện đẩy chỉ số về khu vực 1262 đến hết phiên sáng. Trong phiên chiều, sự đi ngang biên hẹp từ 1266 xuống 1263, sau 2h, có sự bán xuống ngưỡng thấp nhất trong phiên tại 1258.83, rút chân lên ngưỡng cao nhất trong phiên tại 1269.07, đóng cửa kéo lên tại 1267.07; với thanh khoản giảm, gần đường trung bình 20 phiên; động thái rút chân từ vùng 1258, tạo thành mẫu hình nến “Dragon fly Doji” trên khung Daily.

- Chỉ số chính thức đóng cửa dưới MA20 (1219.6) khung Daily và kiểm định thành công vùng 1250-1260. Ở chiều tích cực, đã có sự duy trì trên MA20; kịch bản, chỉ số hiện đang có sự điều chỉnh khi hướng về gần vùng cản quanh 1268-1275, có thể tìm về vùng cân bằng quanh 1240 nếu phá vỡ vùng này, khả năng sẽ về lại khu vực 1225.

- Chỉ số hiện lấy lại khu vực 1250, có thể tích lũy lại quanh đây và tiệm cận vùng 1275, xa hơn là 1290. Kịch bản bị bán lại từ vùng 1270, phá vỡ vùng 1255, chỉ số sẽ phá vỡ vùng cân bằng trước đó về các vùng hỗ trợ dưới quanh 1245.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: FireAnt, BT Research

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 01/03/2024

- Thị trường phái sinh giảm co và duy trì basis spread trong phần lớn thời gian của phiên. Đồng thời, lực long vẫn chủ động giúp 4 HỢTTL hồi phục trở lại về cuối phiên. VN30F1M đóng cửa tăng 4 điểm với basis spread của HĐ ở mức -0.3 điểm. Khối lượng trên VN30F2403 giảm 16%, VN30F2404 giảm 63%, VN30F2406 giảm 80%, VN30F2409 giảm 40% sv phiên liền trước.

- Trong tuần giao dịch 26/02-01/03/2024, VN30F2403 diễn biến với hầu hết các phiên đều nhuộm sắc xanh. Phe Long đã có một tuần giao dịch thắng lợi với lực cầu tăng dần qua các phiên đầu tuần giúp cho F2403 tăng vọt. Tuy nhiên, bên bán đã xuất hiện trở lại và chặn đứng đà tăng ở 2 phiên cuối tuần, khiến cho hợp đồng tương lai này rơi vào trạng thái giằng co nhưng lợi thế vẫn do phe mua kiểm soát qua đó đóng cửa trên mốc tham chiếu với mức tăng mạnh 41.7 điểm.

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Quan sát đồ thị 30 phút, VN30F2311 mở tại mức 1265, tiếp đến đi ngang quanh 1263 và chùng xuống ngưỡng thấp nhất trong phiên tại 1259.1, sau đó có sự hồi phục lên khu vực 1265 và đi ngang quanh 1263 đến hết phiên sáng. Đến phiên chiều, sự giằng co đi ngang biên hẹp từ 1265 xuống 1262, sau 2h, chỉ số xuất hiện lực bán xuống mức 1259.7, rút chân lên ngưỡng cao nhất phiên tại 1269, đóng cửa tại 1266.8; thanh khoản duy trì trên mức trung bình 20 phiên, động thái vượt vùng đỉnh cũ vào tháng 09/2023, hướng về vùng kháng cự trên quanh 1270-1285.

- Chỉ số đã đóng nền trên đường MA20 (1221.5) khung Daily, và thành công kiểm định lại vùng 1250-1260 sau phiên rút chân trước đó. Dự báo, với kịch bản tích cực, chỉ số đã tích lũy tại kênh trên quanh 1230-1245, có thể sẽ tiệm cận lên vùng 1270-1280. Trường hợp tiêu cực, có sự điều chỉnh và vùng 1240 không giữ được, khả năng chỉ số sẽ quay về kênh dưới quanh 1225.

- Vùng cung 1255-1265 vượt qua sẽ trở thành vùng cầu cần chú ý. Trường hợp nếu tiếp tục tăng thì khả năng về vùng cung 1270-1280 phía trên cũng sẽ có điều chỉnh trở lại.

- Mặt khác, NĐT vẫn cần chuẩn bị tâm lý cho kịch bản tiêu cực hơn nếu xuất hiện nhịp điều chỉnh và giảm mạnh hơn kỳ vọng và vùng hỗ trợ ngắn hạn quanh 1230 không giữ được, khả năng sẽ điều chỉnh xuống vùng hỗ trợ sâu hơn quanh 1205 điểm nhằm tìm kiếm lực cầu tại đây trước khi hồi phục trở lại.

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 08/01/2024

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F2312	1,266.8	4.0	182,964	21/03/2024	47,068
VN30F2401	1,268.7	4.8	223	17/04/2024	1,468
VN30F2403	1,263.7	2.8	36	20/06/2024	709
VN30F2406	1,263.7	3.3	52	19/09/2024	421

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1275 – 1280
Kháng cự gần	1265 – 1270
Hỗ trợ gần	1248 – 1252
Hỗ trợ xa	1220 – 1225

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-0.27	-2.95	2.68
VN30F2M - VN30	1.63	-1.85	3.48
VN30F2M - VN30F1M	1.9	1.10	0.80
VN30F1Q - VN30F1M	-3.1	0.20	-3.30
VN30F1Q - VN30F2M	-5	-0.90	-4.10
VN30F2Q - VN30F1M	-3.1	-2.40	-0.70
VN30F2Q - VN30F2M	-5	-3.50	-1.50
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-2.60	2.60

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1261	1278	<1258
Short	1279	1262	>1282

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế Long có thể tham gia khi chỉ số quay về kiểm định vùng hỗ trợ 1261.

- Vị thế Short được mở khi chỉ số quay lại kiểm định vùng kháng cự 1279.

- Chiến lược giao dịch qua đêm: NĐT cần thận trọng và nên giữ vị thế quan sát, chờ điểm vào phù hợp.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Hình 4- Hợp đồng VN30F1M theo khung ngày



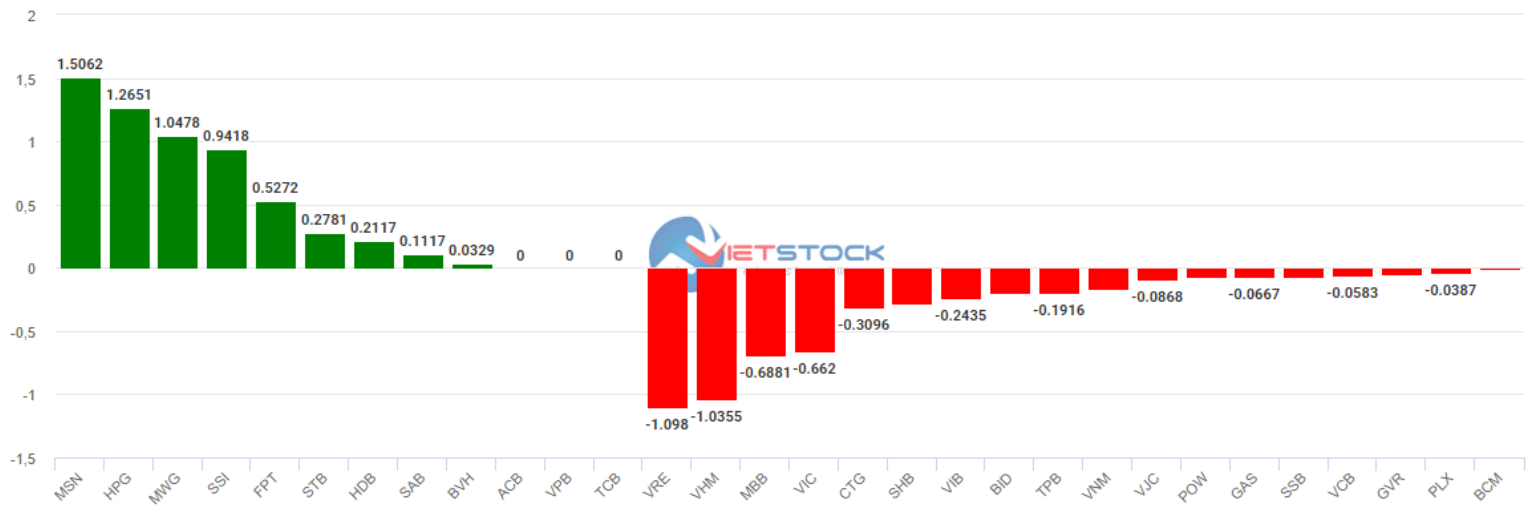
Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 5- Hợp đồng VN30F1M theo 30 phút



Nguồn: FireAnt, BT Research

Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.1% với 19 mã tăng và 7 mã giảm trong đó FPT, STB, VHM đóng góp điểm số chỉ số nhiều nhất.

Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
ACB	Ngân hàng	27,800	-0.71%	3,884,050,358	97,178,939,957,160	0.07473	-0.0531	-0.6716
BCM	Bất động sản	63,600	+0.47%	1,035,000,000	2,633,040,000,000	0.00202	0.001	0.012
BID	Ngân hàng	53,500	+0.94%	5,700,435,900	12,198,932,826,000	0.00938	0.0088	0.1116
BVH	Bảo hiểm	42,800	-0.23%	742,322,764	3,177,141,429,920	0.00244	-0.0006	-0.0071
CTG	Ngân hàng	35,600	+0.14%	5,369,991,748	28,675,755,934,320	0.02205	0.0031	0.0391
FPT	Công nghệ thông tin	110,800	+1.65%	1,269,968,875	119,605,668,647,500	0.09198	0.1518	1.921
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	77,600	+0.26%	2,296,739,847	8,911,350,606,360	0.00685	0.0018	0.0226
GVR	Hóa chất	29,150	+1.92%	4,000,000,000	4,664,000,000,000	0.00359	0.0069	0.0871
HDB	Ngân hàng	23,300	0 (0%)	2,892,550,610	50,547,321,909,750	0.03887	0	0
HPG	Tài nguyên cơ bản	30,850	-0.48%	5,814,785,700	98,662,376,364,750	0.07587	-0.0364	-0.461
MBB	Ngân hàng	24,000	-0.62%	5,214,084,052	68,825,909,486,400	0.05293	-0.0328	-0.4154
MSN	Thực phẩm và đồ uống	70,500	+0.14%	1,430,843,406	50,437,230,061,500	0.03879	0.0054	0.0687
MWG	Bán lẻ	46,600	+0.87%	1,462,398,388	54,518,211,904,640	0.04193	0.0365	0.4617
PLX	Dầu khí	35,900	+0.14%	1,270,592,235	4,105,283,511,285	0.00316	0.0004	0.0056
POW	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	11,750	+0.86%	2,341,871,600	5,503,398,260,000	0.00423	0.0036	0.0461
SAB	Thực phẩm và đồ uống	58,600	+0.17%	1,282,562,372	8,267,397,049,912	0.00636	0.0011	0.0137
SHB	Ngân hàng	11,900	+0.85%	3,618,901,927	34,451,946,345,040	0.02649	0.0225	0.285
SSB	Ngân hàng	22,950	+0.22%	2,453,700,000	30,971,828,250,000	0.02382	0.0052	0.0663
SSI	Dịch vụ tài chính	37,350	+0.95%	1,499,138,669	39,194,980,501,005	0.03014	0.0286	0.3624
STB	Ngân hàng	31,950	+1.27%	1,885,215,716	60,232,642,126,200	0.04632	0.0588	0.7446
TCB	Ngân hàng	41,850	-0.83%	3,522,510,811	95,821,100,336,228	0.07369	-0.0612	-0.7742
TPB	Ngân hàng	19,850	0 (0%)	2,201,635,009	26,221,472,957,190	0.02017	0	0
VCB	Ngân hàng	97,300	0 (0%)	5,589,091,262	59,820,043,777,186	0.046	0	0
VHM	Bất động sản	43,950	+1.27%	4,354,367,488	47,843,612,774,400	0.03679	0.0467	0.5914
VIB	Ngân hàng	21,900	0 (0%)	2,536,807,534	27,778,042,497,300	0.02136	0	0
VIC	Bất động sản	45,250	+0.56%	3,813,935,561	51,774,175,240,575	0.03982	0.0223	0.2822
VJC	Du lịch và Giải trí	103,300	+0.19%	541,611,334	30,771,647,941,210	0.02366	0.0045	0.0569
VNM	Thực phẩm và đồ uống	71,500	-0.69%	2,089,955,445	59,772,725,727,000	0.04597	-0.0317	-0.4015
VPB	Ngân hàng	19,650	-1.26%	7,933,923,601	93,540,959,255,790	0.07194	-0.0906	-1.1473
VRE	Bất động sản	26,650	+0.57%	2,272,318,410	24,222,914,250,600	0.01863	0.0106	0.1344

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và đầu tư

Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư
nhi.lam@bt-group.vn

Phân tích viên

Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

Nguyễn Thị Thùy

Chuyên viên phân tích
thuy.nguyen@bt-group.vn

Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích
ngan.tran@bt-group.vn

Đinh Anh Tú

Chuyên viên phân tích
tu.dinh@bt-group.vn

Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích
chuong.nguyen@bt-group.vn

Nguyễn Phú

Chuyên viên phân tích
phu.nguyen@bt-group.vn

Đặng Quang Phúc

Chuyên viên phân tích
phuc.dang@bt-group.vn

Trần Văn Tú

Chuyên viên phân tích
tu.tran@bt-group.vn

Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích
tu.nguyen@bt-group.vn

Phạm Văn Hiếu

Chuyên viên phân tích
hieuh.pham@bt-group.vn